

Số: 167/2017/QĐST-HNGĐ

Lạng Giang, ngày 07 tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 182/2017/TLST-HNGĐ ngày 01/6/2017 giữa:

Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1976.

Nơi cư trú: C16, E12, F3, QK1, đóng quân tại xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn.

Chị Đặng Thị H, sinh năm 1977.

Nơi cư trú: Thôn K, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 144, 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Các Điều 55, 81, 82, 83, 115, 116 luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Khoản 7, Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1976.

Nơi cư trú: C11, E12, F3, QK1, đóng quân tại xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn.

Bị đơn: Chị Đặng Thị H, sinh năm 1977.

Nơi cư trú: Thôn K, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn D và chị Đặng Thị H thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Nguyễn Văn D và chị Đặng Thị H thống nhất thỏa thuận khi ly hôn chị Hương trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn Khôi Ng, sinh ngày 20/10/2002 và Nguyễn Hạnh Ng, sinh ngày 20/02/2007.

Về cấp dưỡng: Anh D có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con cho chị H số tiền 750.000đ/tháng/ 01 con tính từ tháng 8/2017 đến khi các con chung đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, mà người phải thi hành án chưa thi hành án xong thì phải chịu lãi suất theo mức lãi suất hai bên thỏa thuận nhưng không quá 20%/năm, nếu không thỏa thuận thì phải chịu lãi suất theo mức lãi suất 10%/năm tương ứng với thời gian chậm trả đối với số tiền chậm thi hành án.

Về án phí: Anh Nguyễn Văn D tự nguyện chịu cả 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm, và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con. Được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/0002361 ngày 01/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Xác nhận anh D đã nộp đủ tiền án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lạng Giang;
- Chi cục THADS huyện Lạng Giang;
- UBND xã H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Thân Văn Hiếu